TÒA ÁN NHÂN DÂN **THỊ XÃ ĐỨC PHỔ** **TỈNH QUẢNG NGÃI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 09/2025/HS-ST
Ngày: 01-4-2025

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ ĐỨC PHỔ, TỈNH QUẢNG NGÃI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Lê Phong

Các Hội thẩm nhân dân:

+ Ông Nguyễn Thanh Tiếp

+ Bà Lê Thị Hạnh

***- Thư ký phiên tòa*:** Ông Lê Văn Thái, là Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Đức Phổ, tỉnh Quảng Ngãi.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Đức Phổ, tỉnh Quảng Ngãi tham gia phiên tòa*:** Ông Huỳnh Thanh Tụ – Kiểm sát viên.

Ngày 01 tháng 4 năm 2025, tại Tòa án nhân dân thị xã Đức Phổ, tỉnh Quảng Ngãi xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 03/2025/TLST-HS ngày 14 tháng 01 năm 2025, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 04/2025/QĐXXST-HS ngày 03 tháng 3 năm 2025 đối với bị cáo:

Nguyễn Quốc T, sinh ngày 04/7/1988, tại tỉnh Kiên Giang; nơi cư trú: Số C N, phường V, thành phố R, tỉnh Kiên Giang.

Nghề nghiệp: Lái xe;

Trình độ văn hoá (học vấn): 10/12;

Dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam;

Con ông Nguyễn Văn Đ, sinh năm 1969 và bà Lý Thị Hồng A, sinh năm 1970;

Vợ: Lê Thị Thu N, sinh năm 1988 (đã ly hôn);

Con: Có 03 con (con lớn nhất sinh năm 2006, con nhỏ nhất sinh năm 2016);

Tiền án, tiền sự: Không;

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 01/11/2024 đến nay. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- ***Bị hại:*** Bà Nguyễn Thị C, sinh năm 1953; nơi cư trú: Tổ dân phố A, phường P, thị xã Đ, tỉnh Quảng Ngãi (đã chết).

Người đại diện hợp pháp của bị hại:

+ Bà Nguyễn Thị B, sinh năm 1931; nơi cư trú: Tổ dân phố Đ, phường P, thị xã Đ, tỉnh Quảng Ngãi. Vắng mặt.

+ Ông Nguyễn Bảo V, sinh năm 1983; nơi cư trú: Tổ dân phố A, phường P, thị xã Đ, tỉnh Quảng Ngãi. Có mặt.

+ Ông Nguyễn Thanh M, sinh năm 1950; nơi cư trú: Tổ dân phố A, phường P, thị xã Đ, tỉnh Quảng Ngãi. Vắng mặt.

+ Ông Nguyễn Quang V1, sinh năm 1977; nơi cư trú: Tổ dân phố D, phường N, thị xã Đ, tỉnh Quảng Ngãi. Vắng mặt.

+ Bà Nguyễn Thị Tường V2, sinh năm 1979; nơi cư trú: Tổ dân phố D, phường N, thị xã Đ, tỉnh Quảng Ngãi. Vắng mặt.

+ Bà Nguyễn Thị Bích Q, sinh năm 1991; nơi cư trú: Thôn N, xã N, thị xã N, tỉnh Khánh Hòa. Vắng mặt.

Người đại diện theo ủy quyền của các ông, bà Nguyễn Thanh M, Nguyễn Quang V1, Nguyễn Thị Tường V2, Nguyễn Thị Bích Q: Ông Nguyễn Bảo V, sinh năm 1983; nơi cư trú: Tổ dân phố A, phường P, thị xã Đ, tỉnh Quảng Ngãi. Có mặt.

- ***Bị đơn dân sự:*** Ông Nguyễn Văn Đ, sinh năm 1969; nơi cư trú: Số C N, phường V, thành phố R, tỉnh Kiên Giang. Vắng mặt.

- ***Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*** Ông Lâm Minh T1, sinh năm 1976; nơi cư trú: Số B Q, phường V, thành phố R, tỉnh Kiên Giang. Vắng mặt.

- ***Người làm chứng:*** Ông Hồ Ngọc Ẩ, sinh năm 1982; nơi cư trú: 326/14/10 Q, phường V, thành phố R, tỉnh Kiên Giang. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 04 giờ 05 phút ngày 13/10/2024, Nguyễn Quốc T điều khiển xe ô tô tải biển kiểm soát 68C-039.74 lưu thông theo hướng từ B vào N, trên xe có Hồ Ngọc Ẩ. Khi đi đến ngã ba giao nhau giữa đường N và đường N thuộc tổ dân phố A, phường P, thị xã Đ, tỉnh Quảng Ngãi thì Nguyễn Quốc T điều khiển xe ô tô biển kiểm soát 68C-039.74 chuyển hướng vào đường N theo hướng từ T sang Đ, nhưng không quan sát phía trước đường N, dẫn đến va chạm với xe đạp điện do bà Nguyễn Thị C điều khiển lưu thông trên đường N theo hướng từ N ra B. Hậu quả, bà Nguyễn Thị C chết.

Kết quả khám nghiệm hiện trường:

Hiện trường xảy ra vụ tai nạn giao thông tại ngã ba giao nhau giữa đường N và đường N, mặt đường trải nhựa bằng phẳng, thông thoáng, không bị che khuất tầm nhìn.

Vị trí xảy ra tai nạn thuộc phần đường phía Tây đường N. Đường rộng 10,6m; bên phía Đông đường có vạch sơn trắng kẻ đứt quãng; phần đường dành cho xe thô sơ và người đi bộ phía Đông rộng 1,5m. Hệ thống đèn đường hai bên đang chiếu sáng.

Kết luận điểm va chạm giữa các phương tiện: Tại Bản kết luận giám định số: 1058/KL-KTHS ngày 05 tháng 11 năm 2024 của Phòng K Công an tỉnh Q, kết luận như sau:

- Điểm va chạm đầu tiên giữa xe đạp điện với xe ô tô biển kiểm soát 68C-039.74 là phía trước bên trái xe đạp điện với mặt trước bên trái đầu xe ô tô biển kiểm soát 68C-039.74.

- Vị trí va chạm đầu tiên trên mặt đường giữa xe đạp điện với xe ô tô là khu vực phía T dấu vết cày xước mặt đường, thuộc phần đường phía T đường N (phía Đông Nam ngã ba giao nhau giữa đường N và đường N).

- Tại thời điểm xảy ra va chạm, xe đạp điện di chuyển trên đường N theo hướng từ Nam ra B, xe ô tô biển kiểm soát 68C-039.74 chuyển động hướng từ Bắc vào N đang rẽ về hướng Đ vào đường N.

Kết luận giám định nguyên nhân chết: Tại Bản kết luận giám định số: 165/KLGĐTT-TTPY ngày 18 tháng 10 năm 2024 của Trung tâm pháp y tỉnh Q, kết luận nguyên nhân chết của Nguyễn Thị C là do: Chấn thương sọ não/đa chấn thương; Cơ chế hình thành các dấu vết tổn thương phù hợp vật tày tác động.

Kết luận giám định dữ liệu điện tử: Tại Bản kết luận giám định số: 1056/KL-KTHS ngày 05 tháng 11 năm 2024 của Phòng K Công an tỉnh Q, kết luận:

- Không phát hiện dấu vết cắt ghép, chỉnh sửa nội dung của tập tin video.

- Trích xuất được 16 hình ảnh đại diện từ các tập tin video liên quan đến vụ việc ra bản ảnh.

Kết quả xét nghiệm cồn và ma túy: Nguyễn Quốc T, Nguyễn Thị C không có nồng độ cồn trong khí thở và âm tính với chất ma túy.

Về điều kiện giấy phép lái xe: Nguyễn Quốc T đã được đã cấp Giấy phép lái xe hạng C theo quy định, đủ điều kiện điều khiển xe ô tô tải biển kiểm soát 68C-039.74.

Tại Cáo trạng số 03/CT-VKS-ĐP ngày 03/01/2025, Viện kiểm sát nhân dân thị xã Đức Phổ, tỉnh Quảng Ngãi truy tố bị cáo Nguyễn Quốc T về tội *"Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ"* quy định tại điểm a khoản 1 Điều 260 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Đức Phổ vẫn giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Nguyễn

Quốc T phạm tội *"Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ"*; áp dụng điểm a khoản 1 Điều 260; các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 65 của Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Nguyễn Quốc T từ 12 đến 18 tháng tù, cho hưởng án treo.

Về bồi thường thiệt hại: Sau khi xảy ra tai nạn, bị cáo Nguyễn Quốc T đã bồi thường cho gia đình bị hại số tiền: 60.000.000 đồng (sáu mươi triệu đồng), gia đình bị hại không yêu cầu gì thêm về dân sự nên không xem xét.

Về xử lý vật chứng: Đề nghị Hội đồng xét xử trả lại cho bị cáo Nguyễn Quốc T 01 (một) Giấy phép lái xe hạng C, số: 790098037832, mang tên Nguyễn Quốc T.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an thị xã Đ, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thị xã Đức Phổ, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã được thực hiện đúng thẩm quyền, đúng trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Quốc T và những người tham gia tố tụng đều không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng và người có thẩm quyền tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người có thẩm quyền tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Bà Nguyễn Thị B, là người đại diện hợp pháp của bị hại; bị đơn dân sự; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan và người làm chứng vắng mặt tại phiên tòa nhưng đã có lời khai trong quá trình điều tra nên việc vắng mặt của những người này tại phiên tòa không ảnh hưởng đến việc xét xử. Do đó, căn cứ theo quy định tại các điều 292, 293 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015, Hội đồng xét xử vẫn tiến hành xét xử vụ án.

[3] Tại phiên tòa sơ thẩm, bị cáo Nguyễn Quốc T khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội đúng như Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Đức Phổ đã truy tố. Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo trong giai đoạn điều tra, truy tố; phù hợp với biên bản khám nghiệm hiện trường, biên bản khám nghiệm phương tiện, các kết luận giám định và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có tại hồ sơ vụ án nên có cơ sở xác định: Khoảng 04 giờ 05 phút ngày 13/10/2024, Nguyễn Quốc T điều khiển xe ô tô tải biển kiểm soát 68C-039.74 lưu thông theo hướng từ Bắc vào N. Khi đi đến ngã ba giao nhau giữa đường N và đường N thuộc tổ dân phố A, phường P, thị xã Đ, tỉnh Quảng Ngãi thì Nguyễn Quốc T điều khiển xe ô tô chuyển hướng vào đường N theo hướng từ T sang Đ nhưng không chú ý quan sát, dẫn đến va chạm với xe đạp điện do bà Nguyễn Thị C điều khiển lưu thông trên đường N theo hướng từ N ra B, làm cho bà Nguyễn Thị C chết tại chỗ.

[4] Xét hành vi của bị cáo Nguyễn Quốc T, Hội đồng xét xử thấy rằng: Bị cáo Nguyễn Quốc T là công dân Việt Nam, có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, có khả năng nhận thức và điều khiển hành vi của mình; bị cáo đã được Sở Giao thông vậntỉnh Kiên Giang cấp giấy phép lái xe hạng C vào ngày 06/6/2024, có giá trị đến ngày 06/6/2029 nên đủ điều kiện điều khiển xe ô tô tải biển kiểm soát 68C-039.74 tham gia giao thông đường bộ. Tuy nhiên, ngày 13/10/2024, khi điều khiển xe ô tô tải biển kiểm soát 68C-039.74 đến ngã ba giao nhau giữa đường N và đường N (lúc này hệ thống đèn tín hiệu giao thông đang ở tín hiệu màu vàng nhấp nháy), bị cáo đã điều khiển xe chuyển hướng rẽ trái vào đường N nhưng không chú ý quan sát nên không phát hiện thấy bà Nguyễn Thị C đang điều khiển xe đạp điện lưu thông trên đường N theo hướng từ N ra B, dẫn đến va chạm với xe đạp điện do bà C điều khiển, làm cho bà C chết tại chỗ.

[5] Hành vi nêu trên của bị cáo Nguyễn Quốc T đã vi phạm quy định tại khoản 23 Điều 8, khoản 2 Điều 15 của Luật giao thông đường bộ. Hành vi vi phạm của bị cáo Nguyễn Quốc T được thực hiện với lỗi vô ý, hậu quả làm chết 01 người nên đủ yếu tố cấu thành tội *"Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ"* theo điểm a khoản 1 Điều 260 của Bộ luật Hình sự. Do đó, Viện kiểm sát nhân dân thị xã Đức Phổ truy tố bị cáo Nguyễn Quốc T về tội *"Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ"* quy định tại điểm a khoản 1 Điều 260 của Bộ luật hìnhsự là có căn cứ, đúng người, đúng tội.

[6] Hành vi của bị cáo Nguyễn Quốc T là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến trật tự, an toàn giao thông đường bộ nên cần xử phạt bị cáo mức hình phạt tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội mà bị cáo đã gây ra để răn đe, giáo dục bị cáo trong việc chấp hành pháp luật, cũng như để phòng ngừa chung tội phạm.

[7] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo Nguyễn Quốc T không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa sơ thẩm, bị cáo Nguyễn Quốc T đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội đã gây ra; bị cáo đã cùng với gia đình tự nguyện bồi thường cho gia đình bị hại 60.000.000đồng; người đại diện hợp pháp của bị hại đã có đơn bãi nại về dân sự và đề nghị miễn trách nhiệm hình sự cho bị cáo; ngoài ra, trong vụ án này bị hại cũng có một phần lỗi do có hành vi điều khiển xe đạp điện đến ngã ba giao nhau giữa đường N và đường N đang có tín hiệu đèn vàng nhấp nháy nhưng không chú ý quan sát để đảm bảo an toàn dẫn đến tai nạn. Vì vậy, cần xem xét, áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại các điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự đối với bị cáo.

[8] Xét thấy, bị cáo Nguyễn Quốc T có nhân thân tốt, mới phạm tội lần đầu với lỗi vô ý; bị cáo chưa có tiền án, tiền sự; có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự và không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự; bị cáo là lao động chính trong gia đình, đang nuôi con nhỏ, có nơi cư trú rõ ràng; trong vụ án này bị hại cũng có một phần lỗi. Do đó, để thể hiện tính khoan hồng của pháp luật, cũng như để tạo điều kiện

cho bị cáo được tự rèn luyện, tự cải tạo và có điều kiện lao động nuôi sống gia đình, Hội đồng xét xử xét thấy cần xử phạt bị cáo hình phạt tù nhưng áp dụng biện pháp miễn chấp hành hình phạt tù có điều kiện quy định tại Điều 65 của Bộ luật hình sự đối với bị cáo.

[9] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo là lao động chính trong gia đình, đang nuôi con nhỏ, mới phạm tội lần đầu nên cần tạo điều kiện cho bị cáo được tiếp tục hành nghề lái xe để lo cho cuộc sống của gia đình. Do đó, không áp dụng hình phạt bổ sung quy định tại khoản 5 Điều 260 của Bộ luật hìnhsự đối với bị cáo.

[10] Đối với hành vi của bà Nguyễn Thị C, điều khiển xe đạp điện đến ngã ba giao nhau có đèn tín hiệu màu vàng nhấp nháy nhưng không chú ý quan sát, dẫn đến tai nạn là vi phạm quy định tại khoản 23 Điều 8 của Luật giao thông đường bộ. Tuy nhiên, hiện nay bà C đã chết nên không xem xét xử lý.

[11] Về bồi thường thiệt hại: Bị cáo Nguyễn Quốc T và gia đình đã bồi thường cho gia đình bị hại 60.000.000đồng; người đại diện hợp pháp của bị hại đã có đơn bãi nại về dân sự, không yêu cầu bồi thường gì thêm nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[12] Về xử lý vật chứng:

- Đối với 01 (một) xe ô tô tải BKS: 68C-039.74; 01 (một) bản gốc Giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô số: 004798, mang tên chủ xe Lâm Minh T1, biển số đăng ký: 68C-039.74; 01 (một) bản gốc Giấy chứng nhận kiểm định biển đăng ký: 68C-039.74 và 01 (một) xe đạp điện. Các vật chứng, tài sản nêu trên không phải là công cụ, phương tiện dùng vào việc phạm tội, không phải do phạm tội mà có hoặc bị Nhà nước cấm tàng trữ, lưu hành nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã Đ đã trả lại cho chủ sở hữu là phù hợp.

- Đối với 01 (một) giấy phép lái xe hạng C, số: 790098037832, mang tên Nguyễn Quốc T, do Giám đốc Sở Giao thông vận tải tỉnh K cấp ngày 06/6/2024, có giá trị đến ngày 06/6/2029 (đã được chuyển sang Tòa án kèm theo hồ sơ vụ án). Do Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung cấm hành nghề lái xe đối với bị cáo Nguyễn Quốc T nên trả lại giấy phép lái nêu trên cho bị cáo T.

[13] Về án phí: Bị cáo Nguyễn Quốc T phải chịu 200.000đồng án phí hình sự sơ thẩm.

[14] Về quyền kháng cáo: Bị cáo, người đại diện hợp pháp của bị hại và các đương sự có quyền kháng cáo bản án theo quy định tại các điều 331, 333 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

[15] Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Đức Phổ tại phiên tòa là phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 260; các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 65 của Bộ luật hìnhsự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Quốc T phạm tội *"Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ"*.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Quốc T 01 (một) năm 03 (ba) tháng tù, cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng, tính từ ngày tuyên án sơ thẩm (ngày 01/4/2025).

Giao bị cáo Nguyễn Quốc T cho Ủy ban nhân dân phường V, thành phố R, tỉnh Kiên Giang giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 3 Điều 92, Điều 68 Luật Thi hành án hình sự năm 2019.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

2. Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017; Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

Trả lại cho bị cáo Nguyễn Quốc T 01 (một) giấy phép lái xe hạng C, số: 790098037832, mang tên Nguyễn Quốc T, do Giám đốc Sở Giao thông vận tải tỉnh K cấp ngày 06/6/2024, có giá trị đến ngày 06/6/2029 (đã được chuyển sang Tòa án nhân dân thị xã Đức Phổ, tỉnh Quảng Ngãi kèm theo hồ sơ vụ án).

3. Về án phí: Căn cứ Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Buộc bị cáo Nguyễn Quốc T phải chịu 200.000đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Căn cứ vào các điều 331, 333 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

Bị cáo Nguyễn Quốc T và người đại diện hợp pháp của bị hại có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm; người đại diện hợp pháp của bị hại, bị đơn dân sự và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Quảng Ngãi;
- VKSND tỉnh Quảng Ngãi;
- Sở Tư pháp tỉnh Quảng Ngãi;
- VKSND thị xã Đức Phổ;
- CQCSĐT Công an tỉnh Quảng Ngãi;

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

(đã ký)

- Cơ quan THAHS CA tỉnh Quảng Ngãi;
- Chi Cục THADS thị xã Đức Phổ;
- UBND phường Vĩnh Lạc, thành phố Rạch Giá, tỉnh Kiên Giang;
- Bị cáo;
- Những người tham gia tố tụng khác;
- Lưu: Hồ sơ vụ án.

Lê Phong